

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 39/2024/HS- ST

Ngày 26/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Đình Cự.

- Bà Nguyễn Thị Là.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thuận Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:**
Ông Trần M Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với:

1. Bị cáo: Bùi Duy Ch, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Thôn A D, xã Đ L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Bùi Duy T, sinh năm 1953 và bà Mai Thị D, sinh năm 1955; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định về việc đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện chữa bệnh giáo dục tập trung số 1580/QĐ-CT ngày 07/7/2004 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình đối với Bùi Duy Ch, thời hạn là 12 tháng. Chấp hành từ ngày 12/7/2004 đến ngày 21/3/2005 được tại ngoại chữa bệnh.

Bản án số 12/2006/HSST ngày 10/5/2006 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Bùi Duy Ch 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 13/3/2006. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2008. Chấp hành xong án phí hình sự ngày 20/10/2006.

Bản án số 08/2009/HSST ngày 22/01/2009 của Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt Bùi Duy Ch 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 23/7/2008. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2011. Chấp hành xong án phí hình sự ngày 03/8/2009.

Bản án số 49/2011/HSST ngày 29/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Bùi Duy Ch 07 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù ngày 06/6/2011. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2018. Chấp hành xong án phí hình sự ngày 05/3/2012.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/12/2023 đến ngày 19/12/2023 chuyển tạm giam.

2. Người chứng kiến:

- Ông **Lê Ngọc H** - Sinh năm 1962.

Địa chỉ: Thôn C D 1, xã Đ , huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

- Ông **Vũ Đức M** - Sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn A D, xã Đ L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

(Có mặt bị cáo; Vắng mặt ông H và ông M)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/12/2023, tổ công tác Công an huyện Đông Hưng nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc Bùi Duy Ch sử dụng ma túy nên triệu tập Ch ra Ủy ban nhân dân xã Đông La, huyện Đông Hưng để làm việc. Ch khai nhận hành vi sử dụng ma túy của mình hôm trước và khai nhận. Khoảng 20 giờ ngày 12/12/2023, Bùi Duy Ch đi xe mô tô của gia đình lên khu vực gần cây xăng xã Lô Giang, huyện Đông Hưng gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ mua 300.000 đồng được một túi nilon có chứa ma túy đá. Sau đó, Ch mang số ma túy đá về nhà rồi đi lên phòng ngủ lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng. Số ma túy đá còn lại, Ch để trong ống thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi để ở chân ghế đôn, cạnh cửa phòng ngủ để khi cần sử dụng tiếp. Khoảng 10 giờ ngày 13/12/2023, tổ công tác Công an huyện Đông Hưng đã mời người chứng kiến và đưa Ch về nhà. Khi đi lên trên tầng 2, tại phòng ngủ của Ch, trước sự chứng kiến của ông Lê Ngọc H và ông Vũ Đức M, Ch tự nguyện lấy từ chân ghế đôn bộ đồ sử dụng ma túy đá. Tiến hành kiểm tra tại ống thủy tinh của bộ đồ sử dụng ma túy, tổ công tác quản lý các chất dạng tinh thể màu trắng bám dính ở ống thủy tinh, cho vào 01 túi nilon trong suốt, có mép cài viền màu đỏ, sau đó niêm phong vào một phong bì thư dán kín. Tổ công tác dẫn giải Ch về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đông La, huyện Đông Hưng lập các biên bản theo quy định.

Bản kết luận giám định số 1774/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Mẫu vật gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1537 gam”.

Bản cáo trạng số 36/CT-VKSĐH ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng truy tố bị cáo Bùi Duy Ch về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy Ch thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã kết luận và bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Bùi Duy Ch từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13/12/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế, 01 bát lửa ga và số ma túy thu giữ của bị cáo Bùi Duy Ch được hoàn lại sau giám định.
- Về án phí: Bị cáo Bùi Duy Ch phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Duy Ch khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố: Khoảng 20 giờ ngày 12/12/2023, Bùi Duy Ch đi xe mô tô của gia đình lên khu vực gần cây xăng xã Lô Giang, huyện Đông Hưng gặp một người đàn ông khoảng 35 tuổi, không biết tên, địa chỉ mua 300.000 đồng được một túi nilon có chứa ma túy đá. Sau đó, bị cáo mang số ma túy đá về nhà đi lên phòng ngủ sử dụng ma túy. Số ma túy đá còn lại, bị cáo để trong ống thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy khi cần sử dụng tiếp. Ngày 13/12/2023, bị cáo bị Cơ quan Công an triệu tập lên làm việc, kiểm tra thu giữ số ma túy của bị cáo.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Ngoài ra còn được chứng minh bằng các tài liệu: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện Đông Hưng lập hồi 10 giờ 30 phút ngày 13/12/2023; Biên bản niêm phong đồ vật; Bản ảnh vật chứng; Bản kết luận giám định số 1774/KL-KTHS ngày 18/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Do đó có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Bùi Duy Ch tàng trữ khối lượng 0,1537 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố là đúng pháp luật.

Tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[5] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, việc sử dụng ma túy là nguồn gốc lây nhiễm căn bệnh HIV-AIDS, làm suy yếu sức khỏe của con người và là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án về tội phạm cùng tính chất và 01 lần bị kết án về tội “Cướp giật tài sản” nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa sai phạm mà tiếp tục phạm tội mới, do đó, cần xử phạt bị cáo mức án phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích về sử dụng, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, bị cáo lao động tự do, thu nhập không ổn định, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng vụ án:

[9.1] Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, bộ dụng cụ và chiếc bật lửa ga bị cáo dùng vào việc sử dụng ma túy cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Quá trình điều tra không xác định được người bán ma túy cho bị cáo là ai, do đó không có căn cứ để điều tra xử lý là đúng pháp luật.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[12] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Ch phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Bùi Duy Ch 02 (hai) năm tù**, thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1109 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Bùi Duy Ch hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong phòng bì số 1774/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa ga có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Duy Ch phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Duy Ch có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND H.Đông Hưng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS H.Đông Hưng;
- Công an h. Đông Hưng;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đã ký

Nguyễn Thị Phương Thảo

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Thảo

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đình Cự.

2. Bà Nguyễn Thị Là.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Bùi Duy Chuỳ - Sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Thôn Anh Dũng, xã Đông La, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp phải tạm đình chỉ vụ án và trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

3/3 Nhất trí

2. Chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập, do bị cáo và người tham gia tố tụng khác cung cấp là hợp pháp.

3/3 Nhất trí

3. **Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Bùi Duy Chuỳ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

3/3 Nhất trí

4. **Điều luật áp dụng và hình phạt:** Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Duy Chuỳ 02 (hai) năm tù thời hạn tù tính từ ngày 13/12/2023.

3/3 Nhất trí

5. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,1109 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Bùi Duy Ch hoàn lại sau giám định, được niêm phong trong phòng bì số 1774/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bật lửa ga có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 26/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình.

3/3 Nhất trí

6. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Duy Chuỳ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/3 Nhất trí

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

3/3 Nhất trí

8. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Duy Chuỳ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

3/3 Nhất trí

Nghị án kết thúc ngày 26 tháng 4 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Phương Thảo

